

Số: 42

Ngày 30/10/2023

Bản tin hàng tuần  
ra ngày thứ Hai

# VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

Bản tin Văn bản pháp luật mới số 42 xin giới thiệu một số nội dung sau:

- Bổ sung nhóm đối tượng do ngân sách Nhà nước đóng bảo hiểm y tế theo Nghị định 75/2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ.
- Quyết định 1217/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ giao: Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam và các cơ quan báo chí đẩy mạnh tuyên truyền Luật Phòng thủ dân sự và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng thủ dân sự, góp phần nâng cao nhận thức của các cấp, ngành và Nhân dân trong thi hành Luật Phòng thủ dân sự.
- Công điện số 991/CD-TTg về việc tăng cường công tác quản lý trật tự xây dựng và phòng cháy, chữa cháy đối với nhà ở riêng lẻ có nhiều tầng, nhiều căn hộ, bảo đảm an toàn, bảo vệ tài sản, sức khỏe, tính mạng của Nhân dân.
- Chỉ thị 27/CT-TTg về tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp cải cách và nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp.
- Quyết định 838/QĐ-BNV của Bộ Nội vụ quy định về kỹ thuật đối với thẻ cán bộ, công chức, viên chức điện tử.
- Bản tin thực hiện giải đáp các quy định của pháp luật liên quan đến việc tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức, quyền và nghĩa vụ của viên chức, những quy định viên chức không được làm.

Xin trân trọng giới thiệu cùng các đơn vị.

# VĂN BẢN CỦA CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

## 1. BỔ SUNG ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC ĐÓNG BẢO HIỂM Y TẾ

Nghị định 75/2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế được ban hành ngày 19/10/2023, Chính phủ bổ sung nhóm đối tượng do ngân sách Nhà nước đóng bảo hiểm y tế gồm: Người dân các xã an toàn khu, vùng an toàn khu cách mạng trong kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ hiện đang thường trú tại các xã an toàn khu cách mạng trong kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ đã được cập nhật thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Nghị định còn sửa đổi, bổ sung nội dung về quyền của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong thực hiện hợp đồng khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế như: được cung cấp thông tin kịp thời khi hệ thống thông tin giám định bảo hiểm y tế phát hiện có gia tăng chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế cao so với mức chi phí bình quân của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cùng hạng, cùng tuyến, cùng chuyên khoa để kịp thời rà soát, kiểm tra xác minh, thực hiện giải pháp điều chỉnh phù hợp. Sửa nguyên tắc thanh toán theo giá dịch vụ, theo đó chi phí dịch vụ khám bệnh, chi phí dịch vụ ngày giường bệnh và chi phí dịch vụ kỹ thuật, xét nghiệm đã được sử dụng cho người bệnh trong phạm vi được hưởng và mức hưởng của người tham gia đóng

bảo hiểm y tế được thanh toán theo số lượng thực tế sử dụng cho người bệnh và mức giá theo quy định...

Nghị định có hiệu lực kể từ ngày 03/12/2023.

## 2. THÔNG TẤN XÃ VIỆT NAM VÀ CÁC CƠ QUAN BÁO CHÍ ĐẦY MẠNH TUYÊN TRUYỀN LUẬT PHÒNG THỦ DÂN SỰ

Để triển khai thi hành Luật Phòng thủ dân sự kịp thời, thống nhất, hiệu quả, ngày 20/10/2023, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 1217/QĐ-TTg về Kế hoạch triển khai thi hành Luật Phòng thủ dân sự, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2024, trong đó xác định rõ lộ trình cụ thể để bảo đảm từ ngày 01/7/2024, Luật Phòng thủ dân sự và các văn bản quy định chi tiết hướng dẫn thi hành Luật được thực hiện thống nhất, đồng bộ trên phạm vi cả nước.

Theo đó, trong tháng 1/2024, các bộ, cơ quan ngang bộ tổ chức phải hoàn thành rà soát văn bản quy phạm pháp luật do mình ban hành, liên tịch ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành, gửi kết quả rà soát về Bộ Quốc phòng để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ. Ủy ban nhân dân các cấp, đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt rà soát, hệ thống văn bản do mình ban hành, liên tịch ban hành; ban hành các văn bản theo thẩm quyền hoặc đề xuất Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung, ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, gửi Bộ Quốc phòng tổng hợp. Bộ Quốc phòng chủ

trì, phối hợp với Bộ Tư pháp và các bộ, cơ quan liên quan xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng thủ dân sự trình Chính phủ trong tháng 4 năm 2024; Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến và tập huấn nội dung Luật Phòng thủ dân sự trong năm 2024 và những năm tiếp theo bằng hình thức trực tiếp và trực tuyến; chịu trách nhiệm giúp Thủ tướng Chính phủ tổng hợp, theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và địa phương triển khai thực hiện nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch này; báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện Kế hoạch. Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam và các cơ quan báo chí đẩy mạnh tuyên truyền Luật Phòng thủ dân sự và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng thủ dân sự, góp phần nâng cao nhận thức của các cấp, ngành và Nhân dân trong thi hành Luật Phòng thủ dân sự.

### **3. BỔ SUNG DỰ TOÁN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN, KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ VỐN NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG VÀ GIAO MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ NĂM 2023 CỦA 3 CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA**

Ngày 22/10/2023 Thủ tướng chính phủ ban hành Quyết định số 1221/QĐ-TTg về việc bổ sung dự toán chi đầu tư phát triển, kế hoạch đầu tư vốn nguồn ngân sách trung ương và giao mục tiêu, nhiệm vụ năm 2023 của 3 chương trình mục tiêu quốc gia cho các bộ, cơ quan trung ương và địa phương.

Cụ thể, giao bổ sung dự toán chi đầu tư phát triển, kế hoạch đầu tư

vốn nguồn ngân sách trung ương năm 2023 của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi cho Ủy ban Dân tộc, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam; giao bổ sung; Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới cho 16 tỉnh để thực hiện Chương trình đầu tư phát triển mạng lưới y tế cơ sở vùng khó khăn.

Căn cứ dự toán chi ngân sách nhà nước, kế hoạch đầu tư vốn, mục tiêu, nhiệm vụ năm 2023 của các chương trình mục tiêu quốc gia, thủ trưởng các bộ, cơ quan trung ương và chủ tịch ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm toàn diện trước Thủ tướng Chính phủ, cơ quan kiểm tra, kiểm toán và các cơ quan liên quan; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc tình hình phân bổ, giao kế hoạch và thực hiện kế hoạch đầu tư vốn giao bổ sung trong năm 2023 của các chương trình mục tiêu quốc gia theo đúng quy định.

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 22/10/2023.

### **4. KIẾN TOÀN BAN CHỈ ĐẠO ĐỔI MỚI, PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ, HỢP TÁC XÃ**

Ngày 25/10/2023, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 1242/QĐ-TTg kiện toàn Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã. Cụ thể:

Ban Chỉ đạo gồm các thành viên sau: Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Thủ tướng Chính phủ. Các Phó Trưởng ban: Bộ trưởng Bộ Kế hoạch

và Đầu tư, Phó Trưởng ban thường trực; Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã Việt Nam; các Ủy viên Ban Chỉ đạo.

Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ đề cao trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu. Các thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Trong trường hợp có thay đổi đại diện lãnh đạo tham gia Ban Chỉ đạo, các bộ, ngành, cơ quan liên quan có văn bản báo cáo gửi Thường trực Ban Chỉ đạo để bổ sung, điều chỉnh thành viên Ban Chỉ đạo.

Ban Chỉ đạo quốc gia về kinh tế tập thể có trách nhiệm báo cáo định kỳ theo Quy chế tổ chức và hoạt động và đột xuất theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ về tình hình hoạt động của Ban Chỉ đạo.

Quyết định có hiệu lực từ ngày 25/10/2023.

## **5. TRƯỚC NGÀY 15/12/2023, CÔNG BỐ DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐỦ ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN TRỰC TUYẾN**

Ngày 27/10/2023, Thủ tướng Chính phủ đã ra Chỉ thị 27/CT-TTg tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp cải cách và nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân và doanh nghiệp.

Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ, ngành trước ngày 15/12/2023 phải hoàn thành công bố danh mục thủ tục hành chính đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình, đồng thời: 100% Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai chứng thực bản

sao điện tử từ bản chính; khẩn trương hoàn thành các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo đúng tiến độ; 100% hồ sơ thủ tục hành chính của bộ, ngành, địa phương phải được tiếp nhận, giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính và phải liên thông, đồng bộ với cổng dịch vụ công quốc gia để người dân, doanh nghiệp theo dõi, đánh giá quá trình thực hiện; trước ngày 15/12/2023, hoàn thành việc kết nối Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp Bộ, cấp tỉnh với Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ công quốc gia; các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tập trung xử lý dứt điểm các “điểm nghẽn” trong thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030; năm 2023, tập trung hoàn thành xây dựng, trình cấp có thẩm quyền quy định miễn hoặc giảm phí, lệ phí trong thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công. Thực hiện nghiêm việc báo cáo giải trình của người đứng đầu, xin lỗi người dân, doanh nghiệp và kịp thời khắc phục đối với các trường hợp để xảy ra chậm muộn, tiêu cực trong giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính của cơ quan, đơn vị;

thực hiện thanh tra, kiểm tra công vụ, kiên quyết xử lý nghiêm các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức có hành vi những nhiều, tiêu cực, làm phát sinh thêm thủ tục hành chính, hồ sơ, giấy tờ, yêu cầu điều kiện không đúng quy định hoặc nhiều lần để xảy ra tình trạng chậm trễ trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn, khuyến khích người dân, doanh nghiệp chủ động tham gia thực hiện và sử dụng dịch vụ công trực tuyến. Năm 2023, tập trung hoàn thành xây dựng, trình cấp có thẩm quyền quy định miễn hoặc giảm phí, lệ phí trong thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử giai đoạn từ nay đến năm 2025 để khuyến khích người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

Bộ Công an chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ, Bộ, ngành, địa phương thường xuyên cập nhật, hoàn thiện kịp thời, phù hợp các giải pháp kỹ thuật, hạ tầng và hướng dẫn thực hiện kết nối, tích hợp Hệ thống định danh và xác thực điện tử do Bộ Công an quản lý.

Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông, Văn phòng Chính phủ, Bộ, ngành, địa phương liên quan hướng dẫn, quy định ưu tiên cho nội dung chi, mức chi cho số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính, hoàn thành trước ngày 01/4/2024.

Chỉ thị này có hiệu lực thi hành từ ngày 27/10/2023.

## **6. TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ TRẬT TỰ XÂY DỰNG VÀ PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY ĐỐI VỚI NHÀ Ở RIÊNG LẺ CÓ NHIỀU TẦNG, NHIỀU CĂN HỘ**

Đề kịp thời xử lý vi phạm, khắc phục những tồn tại, hạn chế, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong công tác quản lý nhà nước về trật tự xây dựng đối với nhà ở riêng lẻ có nhiều tầng, nhiều căn hộ, bảo đảm an toàn sử dụng, bảo vệ tài sản, sức khỏe và tính mạng của Nhân dân, Thủ tướng Chính phủ ban hành Công điện số 991/CĐ-TTg yêu cầu Bộ trưởng các Bộ: Công an, Công Thương, Xây dựng, Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nâng cao trách nhiệm, tiếp tục thực hiện quyết liệt, hiệu các Nghị quyết của Chính phủ về tăng cường công tác phòng cháy chữa cháy, tăng cường công tác quản lý quy hoạch, trật tự xây dựng đối với loại hình nhà ở riêng lẻ xây dựng nhiều tầng, nhiều căn hộ; rà soát các quy định, quy chuẩn, tiêu chuẩn về nhà ở riêng lẻ, kịp thời khắc phục các tồn tại, hạn chế, bảo đảm tuyệt đối an toàn cho người và tài sản trong quá trình khai thác, sử dụng; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc, đánh giá kết quả đề xem xét trách nhiệm đơn vị, tổ chức, cá nhân thực hiện không nghiêm túc, xử lý nghiêm các vi phạm (nếu có).

Bộ trưởng Bộ Xây dựng khẩn trương kiểm tra, rà soát, kịp thời đánh giá, ban hành theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định, quy chuẩn, tiêu chuẩn về quy hoạch, thiết kế về phòng cháy chữa

cháy, cấp phép, quản lý, sử dụng, tên gọi đối với loại hình nhà ở riêng lẻ có nhiều tầng, nhiều căn hộ bảo đảm tuyệt đối an toàn về tính mạng và tài sản cho người sử dụng; tăng cường công tác lập, quản lý quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, trật tự xây dựng, tổ chức thanh tra toàn diện đối với hoạt động quản lý xây dựng nhà ở riêng lẻ có nhiều tầng, nhiều căn hộ, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm của tổ chức, cá nhân theo đúng quy định của pháp luật, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện trong tháng 12/2023. Bộ Công an tiếp tục rà soát, kiểm tra an toàn phòng cháy, chữa cháy theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 825/CD-TTg ngày 15/9/2023; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm của các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật. Trước mắt, kiểm tra, hướng dẫn các hộ gia đình, cá nhân có ngay các giải pháp, kỹ năng bảo đảm an toàn phòng cháy, chữa cháy như: tạo lối thoát nạn khẩn cấp thứ hai, có giải pháp ngăn cách khu vực để xe, khu vực có nguy cơ cháy, nổ cao với khu vực ở và lối

thoát nạn; trang bị các phương tiện, thiết bị phòng cháy, chữa cháy bảo đảm hạn chế cháy nổ và giảm thiểu tối đa thiệt hại, hậu quả do cháy, nổ gây ra. Phối hợp chặt chẽ với Bộ Xây dựng ban hành theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành các quy chuẩn, quy định về phòng cháy, chữa cháy đối với loại hình nhà ở riêng lẻ có nhiều tầng, nhiều căn hộ.

Bộ Thông tin và Truyền thông chỉ đạo tăng cường công tác tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng để nâng cao kiến thức, nhận thức của các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc chấp hành pháp luật về quy hoạch, cấp phép xây dựng, trật tự xây dựng, quản lý, sử dụng và an toàn phòng chống cháy nổ đối với công trình nhà ở riêng lẻ có nhiều tầng, nhiều căn hộ để chủ động phòng ngừa, hạn chế tối đa các thiệt hại về người và tài sản trong trường hợp xảy ra sự cố.

## VĂN BẢN CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

### 7. SỬA ĐỔI QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA VỀ AN TOÀN CHÁY CHO NHÀ VÀ CÔNG TRÌNH

Ngày 16/10/2023, Bộ Xây dựng ban hành Thông tư 09/2023/TT-BXD ban hành sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình. Cụ thể:

Bổ sung điều kiện đối với trường hợp được bố trí một lối ra thoát nạn

từ mỗi tầng có nhóm nguy hiểm cháy theo công năng F1.2, F1.4, F2 (trừ hộp đêm, quán bar, phòng hát...), F3, F4.2, F4.3 và F4.4: Không được để xe cơ giới, không được bố trí kho hạng A, B, C tại tầng có lối thoát nạn ra ngoài nhà, trừ khi các khu vực này được ngăn cách theo quy định trong quy chuẩn này.

Khoảng cách thoát nạn giới hạn cho phép trên mỗi tầng được đo dọc

theo tâm đường thoát nạn, bắt đầu từ tâm của cửa các gian phòng hoặc từ chỗ xa nhất có thể có người trong phòng đến tâm của lối ra thoát nạn gần nhất của mỗi tầng.

Chiều rộng bản thang bộ dùng để thoát người không được nhỏ hơn chiều rộng tính toán hoặc chiều rộng của bất kỳ lối ra thoát nạn nào trên nó và không nhỏ hơn: 1,2 m, với nhà nhóm F1.1 có tổng số người thoát nạn qua thang này lớn hơn 15 người từ mỗi tầng; 1 m với nhà nhóm F1.1 có tổng số người thoát nạn qua thang này từ 15 người trở xuống từ mỗi tầng; 1,2 m với nhà có số người trên tầng bất kỳ, trừ tầng một, lớn hơn 200 người; 0,7 m với nhà có chiều cao PCCC không quá 15 m và tổng số người thoát nạn qua thang này từ mỗi tầng không quá 15 người; 0,9 m đối với tất cả các trường hợp còn lại.

Nếu không thể bảo đảm kích thước trên, có thể sử dụng tài liệu chuẩn để tính toán thoát nạn cho người và xác định kích thước cần thiết của bản thang, lối thoát nạn, đường thoát nạn căn cứ điều kiện cụ thể của công trình.

Thông tư có hiệu lực từ ngày 01/12/2023.

## **8. DANH MỤC 28 VỊ TRÍ VIỆC LÀM LÃNH ĐẠO LĨNH VỰC LAO ĐỘNG, NGƯỜI CÓ CÔNG VÀ XÃ HỘI**

Ngày 17/10/2023, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư 10/2023/TT-BLĐTBXH hướng dẫn về vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành lao động, người có công và xã hội trong cơ quan, tổ chức thuộc ngành, lĩnh vực lao động, người có công và xã hội. Cụ thể như sau:

Danh mục 28 vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập lĩnh vực lao động, người có công và xã hội bao gồm: Chủ tịch Hội đồng quản lý; Chủ tịch Hội đồng trường; thành viên Hội đồng quản lý; thành viên Hội đồng trường; người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ (đơn vị sự nghiệp công lập cấp 1 thuộc Bộ); cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ (đơn vị sự nghiệp công lập cấp 1 thuộc Bộ); người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ (đơn vị sự nghiệp công lập cấp 2 thuộc Bộ)...

Bản mô tả công việc vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập lĩnh vực lao động, người có công và xã hội bao gồm: tên vị trí việc làm; quy trình công việc liên quan; mục tiêu vị trí việc làm; các công việc và tiêu chí đánh giá; các mối quan hệ trong công việc; phạm vi quyền hạn; các yêu cầu về trình độ, năng lực.

Đối với trường hợp công chức đang giữ ngạch công chức cao hơn so với ngạch công chức theo yêu cầu của vị trí việc làm được quy định tại Thông tư này thì được bảo lưu cho đến khi có hướng dẫn mới về chế độ tiền lương theo quy định.

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 05/12/2023.

## **9. CƠ SỞ DỮ LIỆU CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC CỦA BỘ NỘI VỤ ĐƯỢC KHAI THÁC THÔNG TIN 24/24 GIỜ**

Ngày 22/10/2023, Bộ Nội vụ ban hành Quyết định số 832/QĐ-BNV về

việc ban hành Quy chế cập nhật, khai thác và quản lý cơ sở dữ liệu công chức, viên chức của Bộ Nội vụ.

Theo đó, việc quản lý, khai thác Cơ sở dữ liệu của Bộ dựa trên các nguyên tắc sau: cơ sở dữ liệu của Bộ được lưu trữ, quản lý thống nhất tại Bộ Nội vụ; quyền cập nhật, khai thác thông tin được cấp theo đúng chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn và mục đích sử dụng của từng công chức, viên chức, người lao động; cơ sở dữ liệu của Bộ phải đáp ứng được yêu cầu cập nhật, sử dụng, khai thác thông tin 24/24 giờ hằng ngày, trừ thời gian tạm dừng để bảo dưỡng, nâng cấp; những thông tin có liên quan của công chức, viên chức, người lao động trong thời gian công tác tại Bộ phải được cập nhật đầy đủ, kịp thời, chính xác theo thời gian thực; mỗi công chức, viên chức, người lao động được cung cấp 01 tài khoản để truy cập vào Cơ sở dữ liệu của Bộ; chịu trách nhiệm về việc khai báo thông tin cá nhân lên cơ sở dữ liệu của Bộ và cập nhật kịp thời những thay đổi về thông tin cá nhân; chỉ những người có thẩm quyền quản lý hoặc được cấp quyền truy cập mới được phép sử dụng, khai thác cơ sở dữ liệu của Bộ; các đơn vị theo phân cấp về công tác quản lý, sử dụng công chức, viên chức, người lao động có trách nhiệm đôn đốc việc cập nhật kịp thời, chính xác và đầy đủ thông tin cá nhân hiện có vào cơ sở dữ liệu của Bộ.

Công chức, viên chức, người lao động cập nhật, khai thác, sử dụng dữ liệu trong cơ sở dữ liệu của Bộ bằng tài khoản do Trung tâm Thông tin cung cấp và truy cập Cơ sở dữ liệu

của Bộ tại địa chỉ: <https://csdlccvc.moha.gov.vn/>.

Dữ liệu công chức, viên chức, người lao động được lưu trữ trong cơ sở dữ liệu của Bộ và được sao lưu định kỳ hàng tháng, tối thiểu ba tháng nếu đã có phiên bản sao lưu mới trên phương tiện lưu trữ chuyên dụng để dự phòng rủi ro.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22/10/2023.

## **10. QUY ĐỊNH VỀ KỸ THUẬT ĐỐI VỚI THẺ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC ĐIỆN TỬ**

Ngày 25/10/2023, Bộ Nội vụ ban hành Quyết định số 838/QĐ-BNV quy định về kỹ thuật đối với thẻ cán bộ, công chức, viên chức điện tử.

Theo đó, thẻ cán bộ, công chức, viên chức điện tử là thẻ gắn thiết bị điện tử (chip RFID), chứa thông tin cơ bản của cá nhân cũng như các thông tin liên quan đến cơ quan, đơn vị công tác, chức vụ, chức danh, vị trí việc làm của cán bộ, công chức, viên chức. Thẻ được cấp cho cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập để sử dụng trong hoạt động công vụ, thực hiện nhiệm vụ; ra vào, đi lại, xuất trình, kiểm soát thời giờ làm việc trong các cơ quan, công sở, hỗ trợ thực hiện tình giản hồ sơ giấy tờ... Tùy theo nhu cầu, cán bộ, công chức, viên chức có thể sử dụng các tiện ích khác của thẻ để thuận tiện trong sinh hoạt và đời sống, khai thác dịch vụ công... qua đó thúc đẩy việc hiện đại hóa công sở, nâng cao ý thức trách nhiệm, văn hóa giao tiếp công vụ của công chức, viên chức, tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước về công chức, công vụ,

cải cách hành chính; chuyển đổi số, dần hình thành công chức, viên chức số, xây dựng Chính phủ số, chính quyền số, thành phố thông minh. Thông tin in trên thẻ và lưu trữ trong chip được kết xuất từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan Nhà nước. Bộ Nội vụ thống nhất quản lý tiêu chuẩn kỹ thuật phôi thẻ và cơ sở dữ liệu thẻ điện tử; các Bộ, ngành, địa phương quản lý phôi thẻ, thẻ điện tử (bao gồm việc thu hồi thẻ, khóa thẻ) và tổ chức in phôi thẻ; cá thể hóa, in thẻ phục vụ việc cấp, đổi thẻ cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi thuộc thẩm quyền quản lý. Tùy theo yêu cầu quản lý, yêu cầu kỹ thuật và mức độ hiện đại hóa công sở, các Bộ, ngành, địa phương lựa chọn các quy định kỹ thuật tại Quyết định này và các quy định khác liên quan để áp dụng cho các đối tượng là người lao động, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và các đối tượng khác; mở rộng các tính năng, chức năng của thẻ điện tử (tích hợp với các dịch vụ thẻ ngân hàng, tích hợp thẻ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kiểm soát ra vào cơ quan, chấm công điện tử...) phù hợp với tình hình thực tế.

Về thể thức, nội dung, mặt trước của thẻ được in nền vàng, hoa văn trống đồng với các yếu tố bảo an, chống làm giả; mặt sau in nền đỏ, Quốc huy màu vàng, cụ thể: Mặt trước có hình Quốc huy, logo: Hình Quốc huy in màu theo quy định (bắt buộc đối với đơn vị hành chính) hoặc logo, biểu trưng đối với các đơn vị khác; tên cơ quan, đơn vị

quản lý; tên cơ quan, đơn vị sử dụng; thông tin cá nhân; số hiệu thẻ cán bộ, công chức, viên chức.

Thẻ cán bộ, công chức, viên chức sử dụng công nghệ chip thông minh, đáp ứng các tiêu chuẩn bảo mật và độ tin cậy để lưu trữ và xử lý thông tin; sử dụng chip Mifare Desfire EV1 trở lên hoặc tương đương; chip không tiếp xúc, có độ bảo mật cao; thẻ có kích thước chuẩn, thiết kế nhằm tiện lợi cho việc đeo thẻ, mang theo và sử dụng trong công tác hàng ngày.

Đề nghị các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Tổ chức cập nhật dữ liệu Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan Nhà nước bảo đảm đúng quy định; xây dựng kế hoạch, lộ trình, ưu tiên kinh phí cho việc chuyển đổi cấp thẻ hiện tại sang cấp thẻ cán bộ, công chức, viên chức điện tử; tổng hợp nhu cầu cấp, đổi thẻ điện tử đối với các công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý, gửi văn bản về Bộ Nội vụ; đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị để thực hiện việc cá thể hóa thẻ; bảo đảm hạ tầng kỹ thuật, đường truyền internet, đáp ứng các yêu cầu quy chuẩn kỹ thuật để kết nối với cơ sở dữ liệu quản lý thẻ cán bộ, công chức, viên chức điện tử của Bộ Nội vụ; ban hành quy chế quản lý và sử dụng thẻ, đeo thẻ cán bộ, công chức, viên chức điện tử...

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 25/10/2023.

## VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

## **1. DỰ THẢO CHỈ THỊ CỦA THỦ TƯỚNG: NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TRỰC TIẾP CHỈ ĐẠO VÀ PHỤ TRÁCH CÔNG TÁC BẢO ĐẢM AN TOÀN THÔNG TIN TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA CƠ QUAN MÌNH**

Năm 2022, Bộ Thông tin và Truyền thông xác định công tác bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ là một trong những nội dung quan trọng trong phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số. Tuy nhiên, theo thống kê của Bộ Thông tin và Truyền thông, bên cạnh những kết quả đạt được, còn 37% hệ thống thông tin của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và địa phương chưa hoàn thành việc phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin.

Để khắc phục tình trạng này, Bộ Thông tin và Truyền thông đã xây dựng dự thảo Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về tuân thủ quy định pháp luật và tăng cường bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ và đang lấy ý kiến góp ý của các bộ, ngành để trình Thủ tướng Chính phủ trong thời gian tới.

Nội dung của Chỉ thị yêu cầu người đứng đầu các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trực tiếp chỉ đạo và phụ trách công tác bảo đảm an toàn thông tin trong hoạt động của cơ quan, địa phương mình; chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ và pháp luật nếu các đơn vị thuộc phạm vi quản lý không tuân thủ các quy định của pháp luật về

bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ hoặc để xảy ra mất an toàn thông tin, lộ lọt thông tin, dữ liệu cá nhân, bí mật nhà nước; ưu tiên bố trí nguồn lực để triển khai công tác bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ, công tác bảo đảm an toàn thông tin theo mô hình 4 lớp, đặc biệt cho Trung tâm dữ liệu tập trung và các hệ thống thông tin quan trọng, dùng chung; tổ chức phổ biến, quán triệt các đơn vị thuộc phạm vi quản lý rà soát, nghiêm túc tuân thủ các quy định pháp luật về bảo đảm an toàn thông tin mạng; chỉ đạo các đơn vị vận hành hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý thay đổi căn bản về nhận thức, xác định hồ sơ đề xuất cấp độ là cơ sở để triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn thông tin theo quy định; là căn cứ quan trọng để xác định và bố trí nguồn lực triển khai cũng như đánh giá mức độ tuân thủ pháp luật về an toàn thông tin mạng. Đảm bảo 100% hệ thống thông tin đang trong quá trình thiết kế, xây dựng, nâng cấp, mở rộng phải được phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin hoặc cập nhật, bổ sung hoàn thiện hồ sơ đề xuất cấp độ; triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành, khai thác; tổ chức rà soát, thống kê, cập nhật danh mục hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý; bố trí nguồn lực bảo đảm 100% các hệ thống thông tin từ cấp độ 1 đến cấp độ 5 (nếu có) đang vận hành, thuộc phạm vi quản lý phải được phê duyệt cấp

độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin. Thời hạn hoàn thành chậm nhất trong tháng 9 năm 2024.

Bên cạnh đó, tăng cường sử dụng các nền tảng hỗ trợ bảo đảm an toàn thông tin do Bộ Thông tin và Truyền thông cung cấp, gồm: Nền tảng hỗ trợ quản lý bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; Nền tảng điều phối xử lý sự cố an toàn thông tin mạng quốc gia; Nền tảng hỗ trợ điều tra số. Định kỳ tổ chức hoạt động thanh tra, kiểm tra, đánh giá tuân thủ các quy định, giám sát việc thực hiện công tác bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ trong phạm vi quản lý, tối thiểu 01 lần/năm. Tổ chức thực thi hiệu quả, thực chất, thường xuyên, liên tục công tác bảo đảm an toàn thông tin theo mô hình 4 lớp, đặc biệt là nâng cao năng lực của lớp giám sát, bảo vệ chuyên nghiệp và duy trì liên tục, ổn định kết nối, chia sẻ thông tin với Hệ thống giám sát quốc gia của Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục An toàn thông tin).

Bộ Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm phát triển và duy trì hoạt động các nền tảng hỗ trợ bảo đảm an toàn thông tin; tổ chức hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai đồng bộ, toàn diện công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng, trọng tâm là bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ và bảo đảm an toàn thông tin theo mô hình 4 lớp; xây dựng các mô hình bảo đảm an toàn thông tin cấp bộ/tỉnh,

cấp huyện, cấp xã để các bộ, ngành, địa phương tham khảo, thuận tiện trong quá trình triển khai. Thời hạn hoàn thành trước tháng 6/2024.

## **2. ĐỀ XUẤT 03 NGUYÊN TẮC LỰA CHỌN SÁCH GIÁO KHOA**

Bộ Giáo dục và Đào tạo đã xây dựng dự thảo Thông tư quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông. Dự thảo gồm 5 Chương với 18 Điều áp dụng đối với trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học, trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp – giáo dục thường xuyên và các cơ sở giáo dục thực hiện chương trình giáo dục phổ thông, chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở và cấp trung học phổ thông (sau đây gọi chung là cơ sở giáo dục phổ thông), các tổ chức và cá nhân có liên quan.

Dự thảo đề xuất 03 nguyên tắc lựa chọn sách giáo khoa (SGK) như sau: việc lựa chọn SGK trong danh mục SGK đã được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt để sử dụng ổn định trong cơ sở giáo dục phổ thông. Mỗi môn học, hoạt động được thực hiện trong cơ sở giáo dục phổ thông ở mỗi khối lớp lựa chọn một SGK. Việc lựa chọn SGK bảo đảm thực hiện dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch.

Mỗi cơ sở giáo dục phổ thông phải thành lập một Hội đồng lựa chọn SGK do người đứng đầu cơ sở thành lập. Đối với trường phổ thông

*có nhiều cấp học thì mỗi cấp học thành lập một Hội đồng lựa chọn SGK. Số lượng thành viên Hội đồng lựa chọn SGK là số lẻ, tối thiểu 11 người. Đối với cơ sở giáo dục phổ thông có quy mô dưới 10 lớp thì số lượng thành viên Hội đồng lựa chọn SGK tối thiểu là 5 người. Thành viên Hội đồng gồm có người đứng đầu cơ sở giáo dục phổ thông, cấp phó người đứng đầu, đại diện tổ trưởng tổ chuyên môn, đại diện giáo viên, đại diện Ban đại diện cha mẹ học sinh của cơ sở giáo dục phổ thông.*

*Cơ sở giáo dục phổ thông có trách nhiệm tổng hợp các kiến nghị của giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh (nếu có) về việc điều chỉnh, bổ sung danh mục SGK đã được UBND cấp tỉnh phê duyệt, báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo (đối với cấp trung học phổ thông), Phòng Giáo dục và Đào tạo (đối với cấp tiểu học và cấp trung học cơ sở) trước khi tổ chức thực hiện theo quy định tại Thông tư này. Bên cạnh đó, cơ sở giáo dục phổ thông phải chịu trách nhiệm trước các cơ quan quản lý giáo dục, học sinh, cha mẹ học sinh về việc tổ chức lựa chọn SGK.*

## **GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT**

**1. Hỏi:** *Xin hỏi những Thông tư quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập bãi bỏ từ 01/10/2023?*

**Trả lời:** Thông tư 12/2023/TT-BNV của Bộ Nội vụ, có hiệu lực từ ngày 01/10/2023 bãi bỏ các Thông tư do Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập gồm:

- Thông tư số 12/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định về chức danh nghề

nghiệp và thay đổi chức danh nghề nghiệp đối với viên chức.

- Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức.

- Thông tư số 04/2015/TT-BNV ngày 31/8/2015 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức...

**2. Hỏi:** *Nghĩa vụ của viên chức quản lý ?*

**Trả lời:** Theo Điều 18 Luật Viên chức năm 2010 quy định, viên chức quản lý bên cạnh việc phải thực hiện nghĩa vụ chung và nghĩa vụ của viên

chức trong hoạt động nghề nghiệp thì phải thực hiện các nghĩa vụ sau:

- Chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của đơn vị theo đúng chức trách, thẩm quyền được giao;

- Thực hiện dân chủ, giữ gìn sự đoàn kết, đạo đức nghề nghiệp trong đơn vị được giao quản lý, phụ trách;

- Chịu trách nhiệm hoặc liên đới chịu trách nhiệm về việc thực hiện hoạt động nghề nghiệp của viên chức thuộc quyền quản lý, phụ trách;

- Xây dựng và phát triển nguồn nhân lực; quản lý, sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, tài chính trong đơn vị được giao quản lý, phụ trách;

- Tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong đơn vị được giao quản lý, phụ trách.

**3. Hỏi:** *Quyền của viên chức về tiền lương và các chế độ có liên quan đến tiền lương ?*

**Trả lời:** Theo Điều 12 Luật Viên chức năm 2010 quy định quyền của viên chức về tiền lương và các chế độ có liên quan đến tiền lương như sau:

- Được trả lương tương xứng với vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp, chức vụ quản lý và kết quả thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ được giao; được hưởng phụ cấp và chính sách ưu đãi trong trường hợp làm việc ở miền núi, biên giới, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn hoặc làm việc trong ngành nghề có môi trường

độc hại, nguy hiểm, lĩnh vực sự nghiệp đặc thù.

- Được hưởng tiền làm thêm giờ, tiền làm đêm, công tác phí và chế độ khác theo quy định của pháp luật và quy chế của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Được hưởng tiền thưởng, được xét nâng lương theo quy định của pháp luật và quy chế của đơn vị sự nghiệp công lập.

**4. Hỏi** *Những việc pháp luật quy định viên chức không được làm ?*

**Trả lời:** Theo Điều 19 Luật Viên chức 2010 quy định những việc viên chức không được làm gồm:

- Trốn tránh trách nhiệm, thoái thác công việc hoặc nhiệm vụ được giao; gây bè phái, mất đoàn kết; tự ý bỏ việc; tham gia đình công.

- Sử dụng tài sản của cơ quan, tổ chức, đơn vị và của nhân dân trái với quy định của pháp luật.

- Phân biệt đối xử dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo dưới mọi hình thức.

- Lợi dụng hoạt động nghề nghiệp để tuyên truyền chống lại chủ trương đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước hoặc gây phương hại đối với thuần phong, mỹ tục, đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân và xã hội.

- Xúc phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín của người khác trong khi thực hiện hoạt động nghề nghiệp.

- Những việc khác viên chức không được làm theo quy định của

Luật phòng, chống tham nhũng, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các quy định khác của pháp luật có liên quan./.